

# Chứng khoán Việt Nam

## Thông tin thị trường chuyên sâu

**Báo cáo ngày**

**Xu hướng thị trường:**

**Rút chân**

Thị trường đi ngang về mặt điểm số trong phiên giao dịch ngày thứ Tư với mức đóng cửa giảm 1.7 điểm, chỉ giảm nhẹ so với giá tham chiếu, tuy nhiên đã phục hồi khá tốt so với mức thấp nhất phiên là 1,788 điểm. Nhóm Ngân hàng tiếp tục hút dòng tiền, với nhiều đại diện tăng điểm tốt như MSB, BID, STB, VCB... Nhóm vận tải và cảng biển cũng tăng khá tốt, điển hình là VJC, VSC. Ở chiều ngược lại, VIC và VHM tiếp tục gây áp lực lên chỉ số dưới ảnh hưởng của thông tin dừng mở rộng quỹ đất đối với VHM. Thanh khoản thị trường có sự cải thiện và khối ngoại nói rộng biên độ bán ròng, riêng giá trị bán ròng ở VIC đã chiếm 2,236 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.74 điểm (-0.1%), đóng phiên ở 1,806.20 điểm; HNX-Index tăng 10.58 điểm (+3.31%), đạt 330.20 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đạt khoảng 25.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng với khoảng 905 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 3,175 tỷ đồng trong phiên, trong đó các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là VIC, FPT và VHM; ở chiều ngược lại các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu là HPG, SSI và SHB.

BID (+2.51%), THD (+9.96%), CTG (+1.78%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VIC (-1.03%), VHM (-1.10%), HVN (-6.42%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Hàng hóa công nghiệp, Thương mại và Bảo hiểm là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đối với chỉ số chung. Các đại diện tiêu biểu tương ứng là THD, AIG và BVH.

**Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index đang vận động trong vùng tích lũy quanh ngưỡng hỗ trợ 1,790-1,800 điểm với thanh khoản cải thiện, phản ánh dòng tiền vẫn duy trì trên thị trường. Dù chịu áp lực từ nhóm cổ phiếu Vingroup, xu hướng chung chưa có sự thay đổi đáng kể và thị trường hiện vẫn chưa phát đi tín hiệu rủi ro đáng lo ngại.

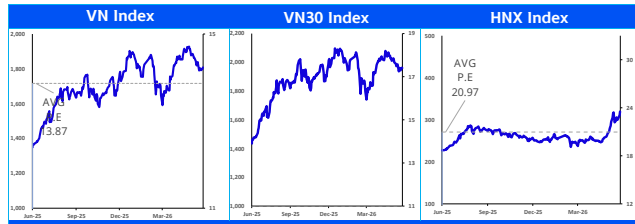
Trong thời gian tới, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ tiếp tục vận động theo xu hướng tích cực và hướng đến vùng kháng cự tiếp theo quanh 1,850 điểm. Sự cải thiện của thanh khoản sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố niềm tin nhà đầu tư và xác nhận sự quay trở lại của dòng tiền, qua đó hỗ trợ chỉ số hoàn tất quá trình tích lũy hiện nay và mở rộng đà tăng trong giai đoạn tiếp theo.

**Ở trường hợp cơ sở:** Việc Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình có thể giúp giảm áp lực lạm phát, cải thiện triển vọng tăng trưởng toàn cầu và hỗ trợ dòng vốn quay trở lại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, trong nửa cuối năm 2026. Bên cạnh đó, Việt Nam có thể được MSCI đưa vào danh sách theo dõi nâng hạng và bắt đầu đón dòng vốn thụ động từ tháng 09/2026 sau khi được FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi. Trong kịch bản này, VN-Index có thể hướng tới vùng 2,000-2,100 điểm.

**Ở trường hợp tiêu cực:** Dự trữ toàn cầu đã giảm mạnh trong giai đoạn chiến tranh vừa qua, nếu không đạt được thỏa thuận trong tháng 6-7, nhiều khả năng giá dầu sẽ tăng vọt trong các tháng cao điểm mùa hè. Với diễn biến tiêu cực trên, lớp tài sản rủi ro nhìn chung và VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn (quay về kiểm định lại 1,580 điểm).

**Chiến lược:** Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group).

Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



**Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)**

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,806	-0.1	-6.0	34.0	14.9	2.1	8,481,884
VN30 Index	1,957	-0.2	-4.6	36.7	13.0	2.1	6,189,596
VN Midcap	2,178	0.2	-2.9	11.3	13.7	1.4	1,265,449
VN Smallcap	1,366	0.7	-1.9	-6.1	13.2	0.9	281,397
HNX Index	330	3.3	28.3	44.7	20.9	1.8	453,308
UpCom	127	0.3	0.5	28.5	13.4	1.8	662,561

**Nhóm ngành (tỷ đồng)**

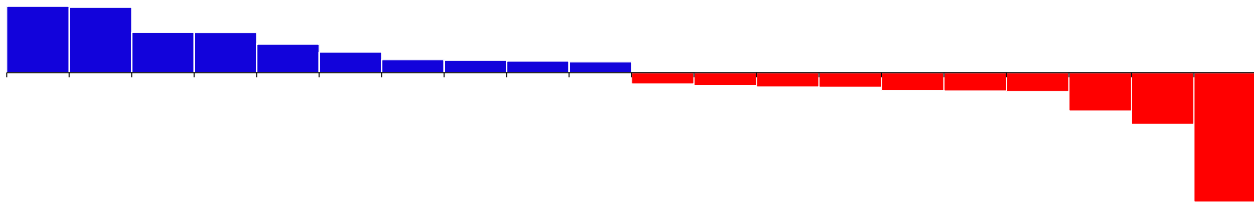
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.2	0.3	-8.3	1.2	18.7	3.5	158,871
Bảo hiểm	1.7	-5.5	12.9	1.2	14.9	1.8	62,719
Bất động sản	-0.9	-11.7	4.2	2.4	31.3	3.3	2,422,532
CNTT	-1.0	-5.0	-23.1	0.7	13.2	2.8	137,193
Đầu khí	0.2	-9.4	5.8	1.1	24.6	2.5	65,924
Dịch vụ tài chính	0.3	1.8	6.8	1.4	14.8	1.6	261,370
Tiền ích	-0.7	-3.7	4.2	1.1	14.1	2.0	337,628
Du lịch và Giải trí	-0.1	7.1	-4.7	1.3	18.5	5.1	188,733
Hàng & DV CN	0.4	-3.7	5.3	1.1	13.6	1.7	177,430
Hàng CN & Gia dụng	0.0	0.7	-1.7	1.1	10.7	1.6	56,938
Hóa chất	0.4	-3.4	18.6	1.0	17.0	1.8	227,259
Ngân hàng	0.8	-0.5	3.2	1.2	9.6	1.6	2,688,678
Ô tô và phụ tùng	0.7	-0.9	-7.8	0.9	3.4	0.9	14,686
Tài nguyên Cơ bản	-0.7	-0.6	0.7	1.1	14.4	1.4	247,282
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.2	-1.0	-3.5	1.1	15.7	2.4	438,360
Truyền thông	1.4	-3.9	-12.2	0.8	24.2	0.9	2,359
Xây dựng và Vật liệu	0.7	-1.0	-3.7	1.0	11.1	1.3	139,168
Y tế	-0.3	-1.7	-7.3	1.0	17.6	2.0	37,397

**Tiền tệ và hàng hóa**

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	100	0.0	-0.4	0.3	0.0	1.3	0.8
USD/JPY	160	-0.2	-0.2	0.8	0.7	2.2	10.2
USD/CNY	7	0.0	-0.3	-0.6	-1.9	-3.3	-6.0
KRW/USD	1,514	0.3	-0.5	1.4	1.7	5.2	10.3
EUR/USD	1	0.0	-0.6	0.5	-0.5	1.2	-1.1
USD/VND	26,325	0.1	0.0	-0.1	0.1	0.1	1.0
Đầu Thô	76	0.3	-15.3	-27.6	-20.7	32.9	1.9
Xăng	289	0.2	-7.2	-22.0	-7.6	69.3	27.1
Khí đốt	3	0.3	2.0	9.8	7.1	-11.9	-15.6
Coal	145	-0.9	-3.5	10.1	9.6	34.9	36.8
Vàng	4,320	-0.3	6.1	-5.4	-13.7	0.0	27.5
Thép cuộn TQ	3,381	-0.1	0.1	-2.8	2.9	3.4	5.6

Nguồn: Bloomberg

**Đóng góp vào VN Index**



BID (2.51%)	THD (9.96%)	CTG (1.78%)	VJC (4.28%)	VCB (0.65%)	KSF (3.36%)	STB (1.12%)	MSB (4.59%)	LPB (0.97%)	BCM (2.25%)	VCK (-1.59%)	FPT (-1.23%)	HPG (-0.83%)	ACB (-1.35%)	TCB (-0.94%)	GAS (-1.10%)	BSR (-1.68%)	HVN (-6.42%)	VHM (-1.10%)	VIC (-1.03%)
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

**[Analyst]**  
**Nhi Nguyen**  
 ☎ (84-28) 6299 - 8000  
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

## Tin tức nổi bật

- TNG – Dệt may:** Dragon Capital và VinaCapital đã nâng sở hữu tại TNG lên trên 5% nhờ nền tảng vận hành bền vững. Doanh nghiệp ghi nhận doanh thu quý I/2026 đạt 1,952 tỷ đồng, tăng 29.2% so với cùng kỳ nhờ chiến lược đa dạng hóa khách hàng.
- POW – Năng lượng:** PV Power dự kiến ghi nhận khoản đền bù tỷ giá 1,600 tỷ đồng tại nhà máy Vũng Áng 1 trong quý II và quý III/2026. Doanh nghiệp cũng đang mở rộng danh mục dự án điện khí LNG với tổng công suất hơn 6,100 MW.
- VEA – Hàng hóa công nghiệp:** Năm 2025, VEAM đạt lợi nhuận sau thuế công ty mẹ 7,005.7 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra. Tổng công ty dự kiến chi trả cổ tức 5,240 đồng/cổ phiếu và tập trung xử lý các tồn đọng trong năm 2026.
- GVR – Bất động sản:** Đại hội cổ đông 2026 của GVR đặt mục tiêu giai đoạn 2026-2030 với doanh thu hợp nhất tối thiểu 184,239 tỷ đồng. Tập đoàn hướng tới tầm nhìn 2045 trở thành doanh nghiệp nông nghiệp xanh hàng đầu thế giới với vốn hóa 400-600 nghìn tỷ đồng.
- PVD – Dầu khí:** PQPOC và PVD Logging vừa ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kéo thả thiết bị cho dự án khí Lô B. Đây là hạng mục quan trọng phục vụ hoạt động khoan và khai thác tại siêu dự án có tổng vốn 12 tỷ USD.
- GEX – Hàng hóa công nghiệp:** Tại ĐHĐCĐ ngày 26/6, Gelex Infra trình kế hoạch chào bán 100 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 9,900 tỷ đồng. Công ty cũng đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất năm 2026 đạt 16.649 tỷ đồng.
- VHM – Bất động sản:** Vinhomes dừng mở rộng quỹ đất để tập trung nâng cao chất lượng dự án. Doanh nghiệp đang dồn lực triển khai dự án Vinhomes Global Gate Hạ Long với tổng diện tích gần 4,120 ha.
- MWG – Bán lẻ:** Trong 5 tháng đầu năm 2026, Thế Giới Di Động đạt doanh thu thuần 79,159 tỷ đồng, tăng 29.3% so với cùng kỳ. Riêng tháng 5, doanh nghiệp này ghi nhận mức doanh thu bình quân hơn 22 tỷ đồng mỗi giờ.
- TV3 – Tiện ích:** EVNPECC3 đã kiện toàn bộ máy lãnh đạo sau khi Chủ tịch Nguyễn Như Hoàng Tuấn cùng Tổng giám đốc và Kế toán trưởng bị khởi tố, bắt tạm giam. Ông Trần Quốc Điền được giao tạm thời phụ trách HĐQT từ ngày 15/6/2026.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - MSB

**MSB – Ngân hàng:** Quý VEIL thuộc Dragon Capital hiện sở hữu hơn 1.7% vốn điều lệ tại MSB. Cổ phiếu này được quý đánh giá hấp dẫn với định giá P/B dự phóng 0.8x và P/E dự phóng khoảng 8 lần.



# Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			6/16/2026	6/17/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên
1	Ô tô và phụ tùng			80.9	22	43	24	
2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp			65.3	706	1,438	870	
3	Công nghệ Thông tin			63.2	442	790	484	
4	Bất động sản			28.6	2,438	3,271	2,543	
5	Truyền thông			23.2	4	6	5	
6	Ngân hàng			21.1	3,474	5,475	4,521	
7	Bán lẻ			11.6	589	588	527	
8	Tài nguyên Cơ bản			10.3	467	586	531	
9	Xây dựng và Vật liệu			6.0	607	561	529	
10	Thực phẩm và đồ uống			5.4	567	670	636	
11	Dịch vụ tài chính			4.6	2,542	2,003	1,914	
12	Hóa chất			3.0	477	405	393	
13	Du lịch và Giải trí		-5.7		249	191	202	
14	Bảo hiểm		-5.8		27	27	28	
15	Điện, nước & xăng dầu khí đốt		-12.5		423	227	259	
16	Dầu khí		-14.4		409	394	461	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng		-19.0		200	93	115	

## Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
TCB	Techcombank	Ngân hàng	31,450	-0.9	1.6	-8.0	26	523.7	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	21,400	0.0	1.7	-12.2	(44)	26.5	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,900	1.0	0.6	18.7	(50)	28.2	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,350	-1.1	1.1	7.5	(56)	155.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,950	-0.3	5.3	-5.5	(45)	556.8	

## Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,900	1.0	0.6	12.2	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,600	0.0	1.0	-15.6	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	10,900	-4.0	-9.2	11.3	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,040	0.4	-4.7	-17.5	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,750	2.2	2.2	-6.7	-53.9	130.40	

## Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top bán ròng				Top mua ròng				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
								Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(2,236.84)	VIC	HPG	55.01					6/17/2026	1,644.0	4,818.7	-3,174.7
282.95	FPT	SSI	42.84					6/16/2026	1,868.7	2,237.2	-368.5
35.83	VHM	SHB	40.10					6/15/2026	7,210.0	3,054.7	4,155.3
7.11	TCB	FRT	39.90					6/12/2026	1,587.7	2,079.5	-491.8
4.19	VCB	ACB	36.59					6/11/2026	792.3	1,296.7	-504.3
3	BSR	DGW	36.41					6/10/2026	5,750.2	6,329.5	-579.3
1	CTG	MWG	29.87					6/9/2026	918.9	1,788.6	-869.7
1	DCM	GEE	28.87					6/8/2026	1,627.1	2,298.7	-671.6
1	VPB	GEL	17.20					6/5/2026	1,978.7	1,672.1	306.7
1	VIB	OCB	11.77					6/4/2026	2,452.9	8,208.5	-5,755.6
								6/3/2026	2,521.5	3,213.2	-691.7
								6/2/2026	1,901.7	2,448.1	-546.5
								6/1/2026	1,025.5	1,672.5	-647.0
								5/29/2026	1,421.9	2,124.9	-703.0
								5/28/2026	1,647.1	2,233.8	-586.6
								5/27/2026	1,642.4	2,461.1	-818.7

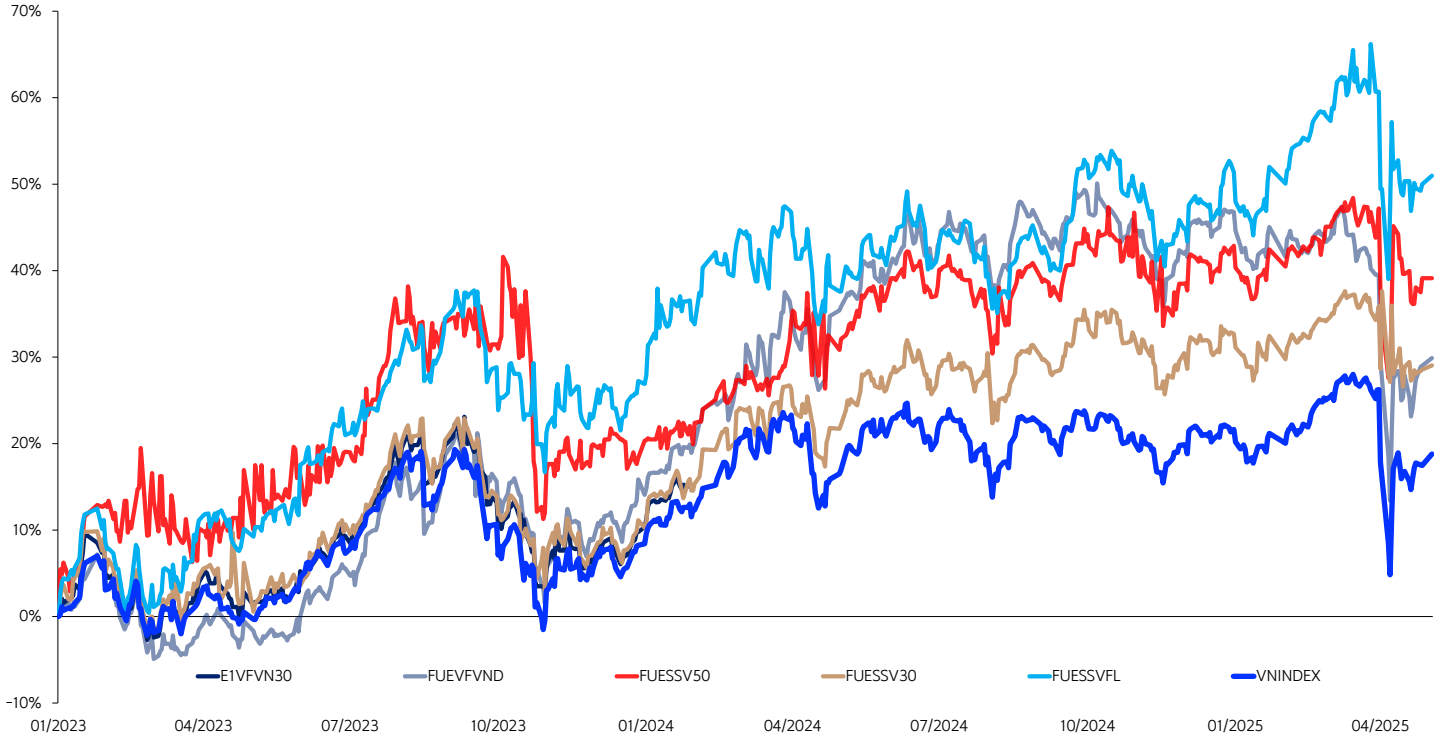
Nguồn: Finpro

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,980	-0.5%	-4.2%	-3.1%	306,900	10.7	█
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,200	-1.3%	-5.5%	2.7%	1,900	0.1	█
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,740	1.0%	-1.6%	-2.0%	32,900	1.0	█
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,450	-0.3%	-0.5%	-4.8%	227,300	8.3	█
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,960	-0.1%	-1.8%	1.7%	58,000	1.5	█
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,880	0.8%	-2.9%	-2.4%	23,800	0.6	█
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	24,120	-0.1%	-3.5%	-2.8%	3,100	0.1	█
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,970	3.4%	16.2%	12.2%	400	0.0	█
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,330	-0.9%	-4.7%	-3.2%	4,500	0.1	█
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,700	0.1%	-0.4%	-7.5%	5,000	0.1	█
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,740	0.5%	-0.7%	1.0%	2,900	0.1	█
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,420	0.1%	-1.4%	-5.5%	500	0.0	█
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,950	2.7%	8.5%	10.8%	1,500	0.0	█
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,640	n.a	0.4%	-5.1%	0	n.a	█
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	█
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	-1.8%	1.8%	0	n.a	█

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(50,166)	(164,562)	39.6	20.9	0.9	1.91	2.1	12.0	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	152,618	-	-	41.3	24.2	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	559,934	2,936	8,776	FALSE	26.7	1.0	1.66	1.4	8.5	86.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,820,503	(79,638)	(1,199,742)	11.4	24.0	0.9	2.27	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	694,125	-	-	40.6	21.6	0.8	1.67	1.8	11.7	50.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	242,404	(67)	6,877	44.1	23.9	0.7	1.90	2.0	11.8	63.0
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	632,851	(76,238)	(200,173)	43.1	23.5	1.0	1.71	2.0	12.2	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	47.8	54.8	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,542,375	-	(179)	38.3	25.8	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	311,169	(19,793)	(26,967)	12.1	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	263,973	-	(19,597)	28.6	27.6	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	281,581	(12,135)	(15,213)	11.7	25.5	0.9	2.17	1.7	9.9	87.8
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	42.4	38.1	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	72,917	n.a	n.a	11.3	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	10.0	27.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem  
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,  
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.